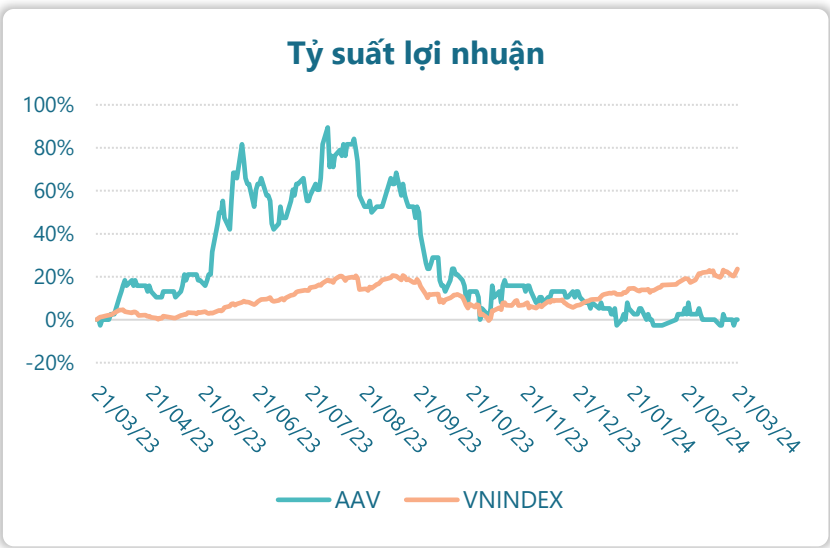
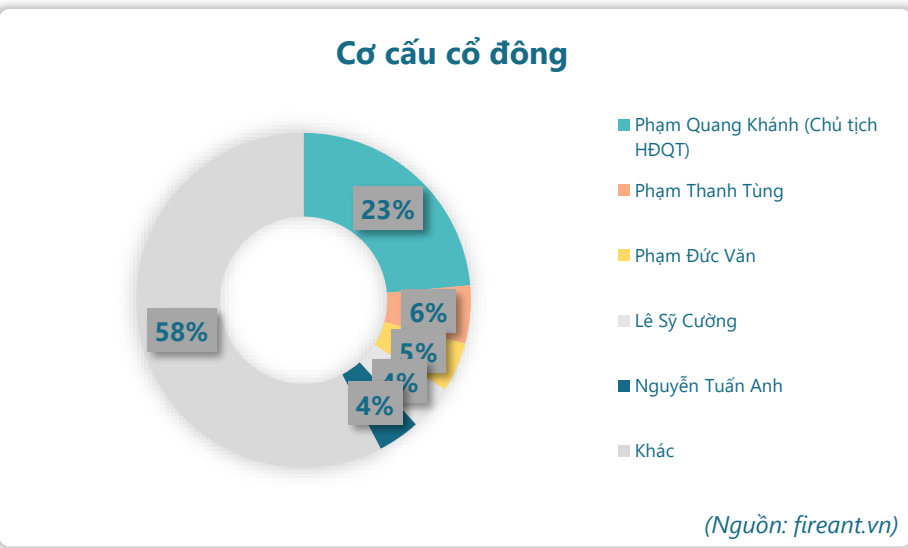
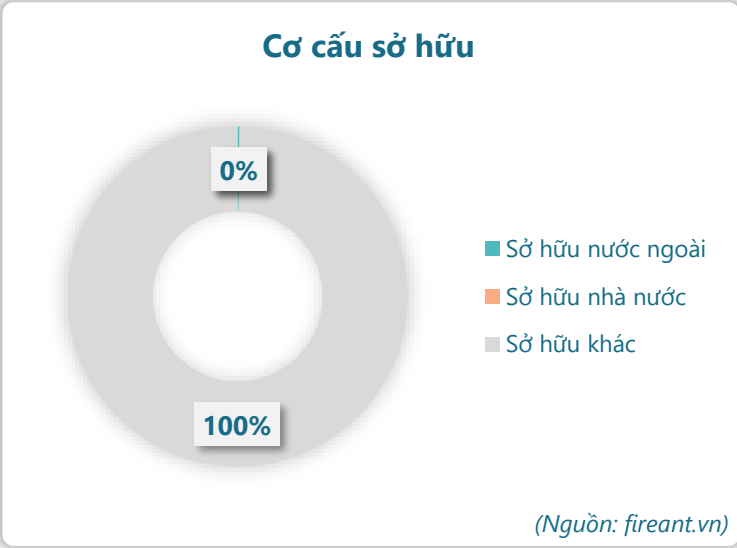
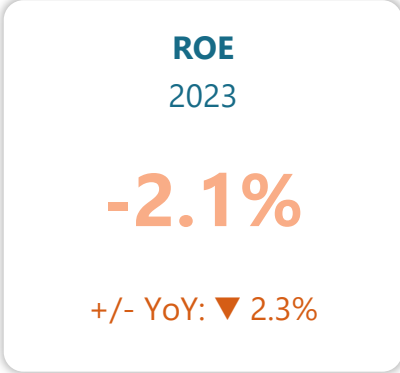
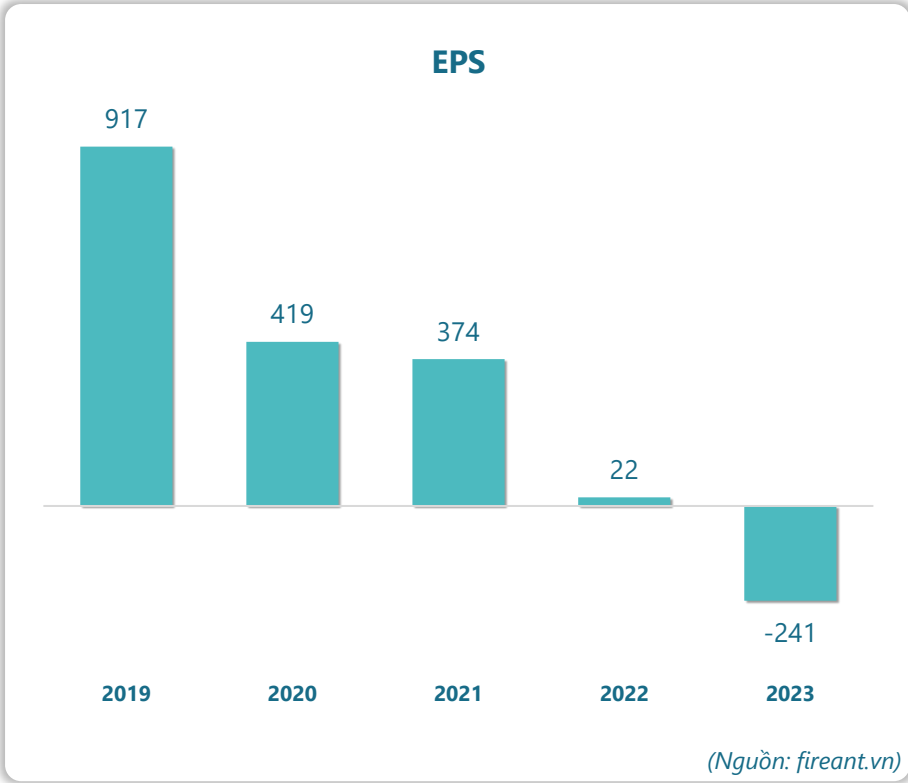
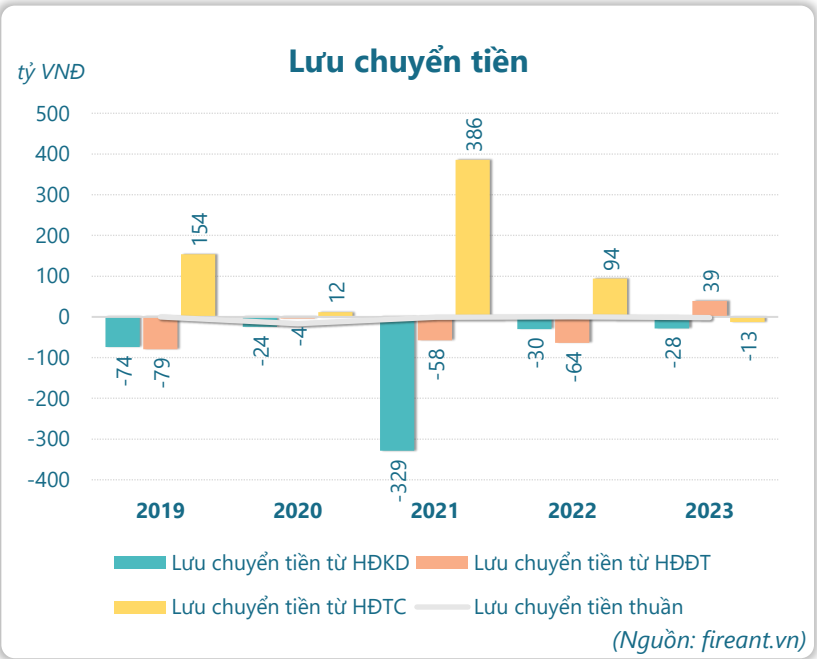
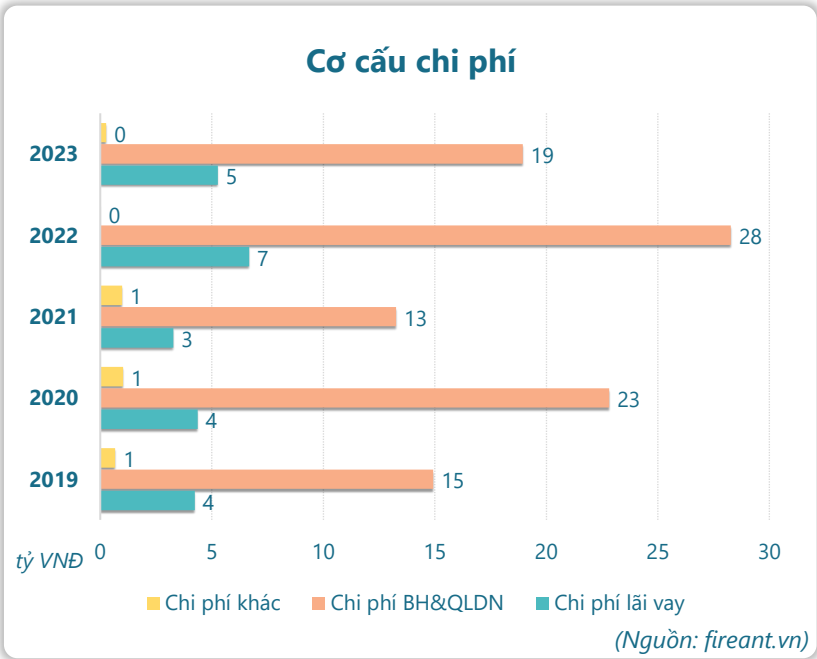
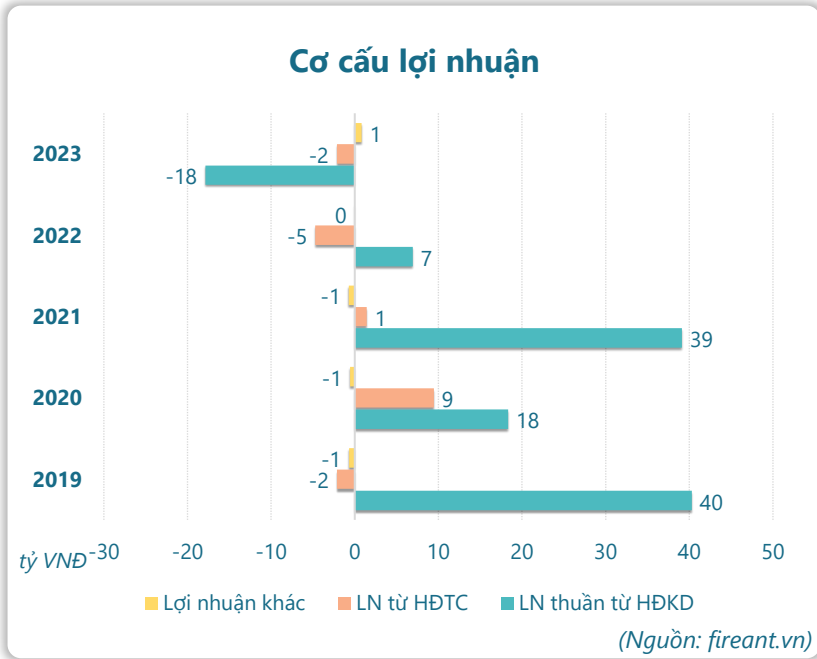
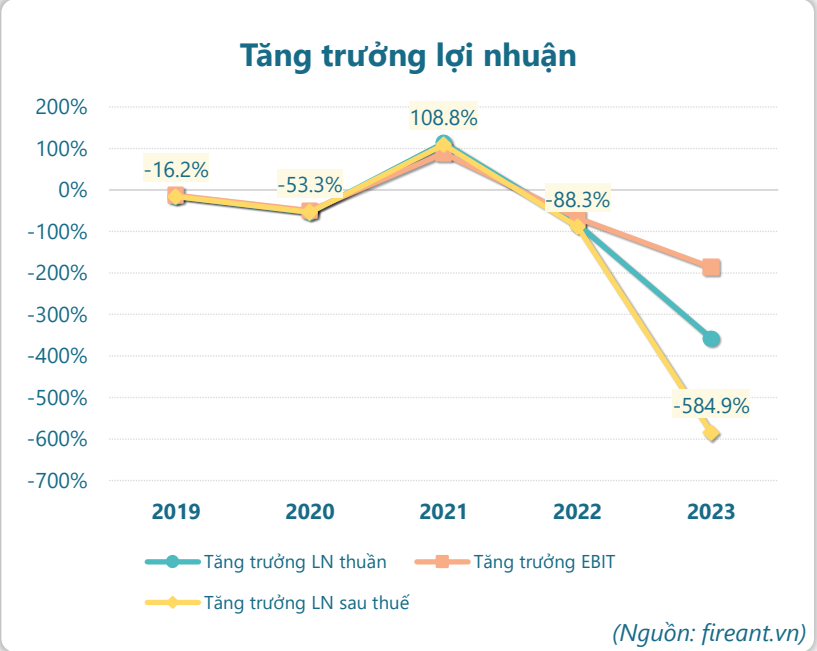
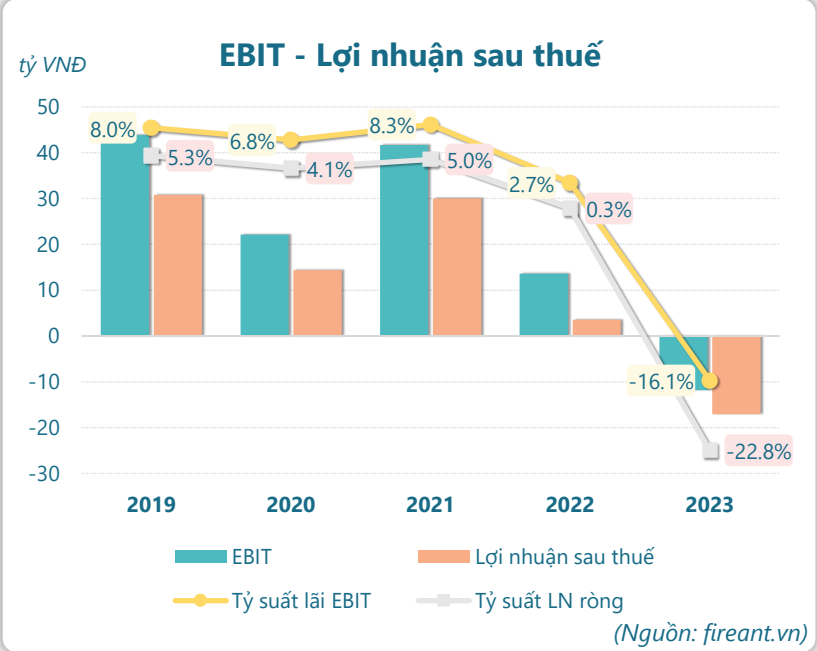
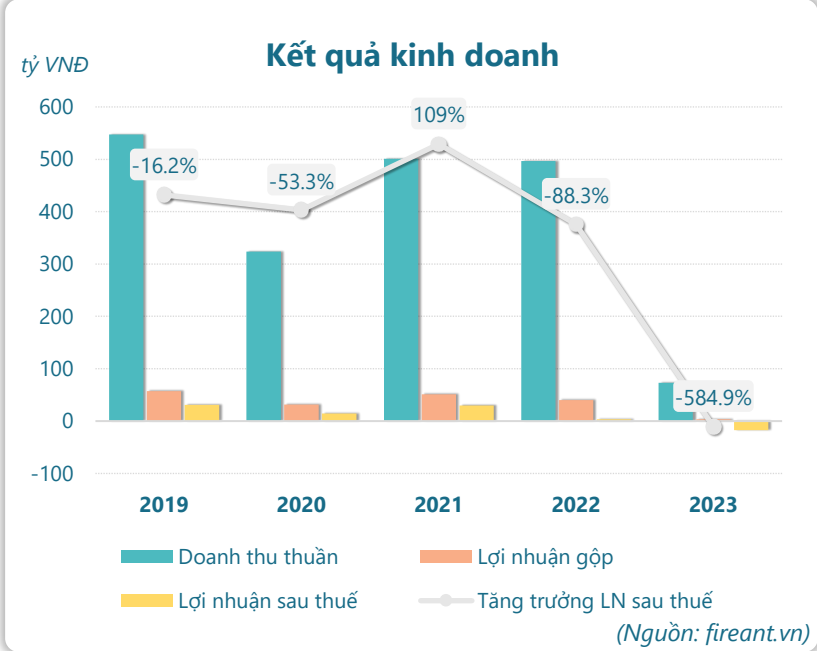


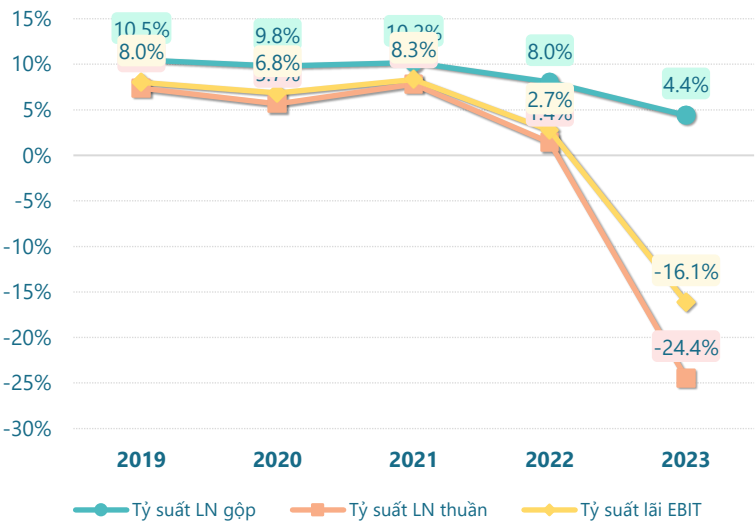
Ngày	3,800 VNĐ		
21/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.3%	-11.6%	-34.5%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	3,700 - 7,200
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	262
Số lượng CPLH (CP)	68,987,661
KLGD BQ 20 phiên (CP)	360,235
Sở hữu nước ngoài	0.2%
Beta	1.61
EPS	-241
P/E	-17.0



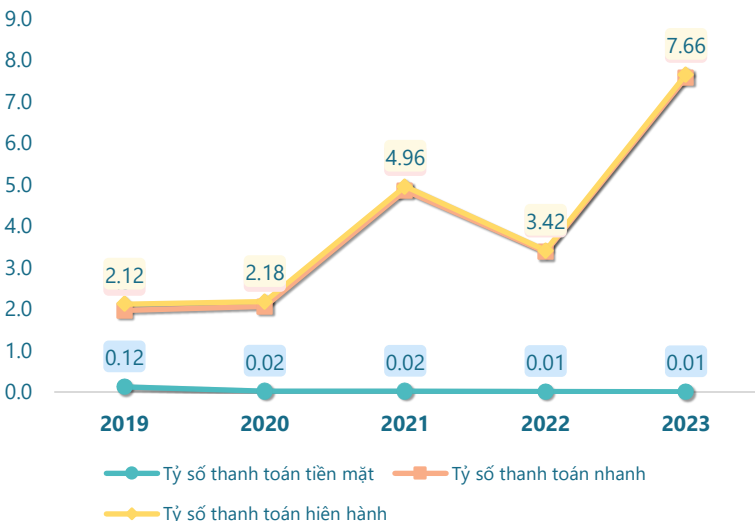


Tỷ suất lợi nhuận



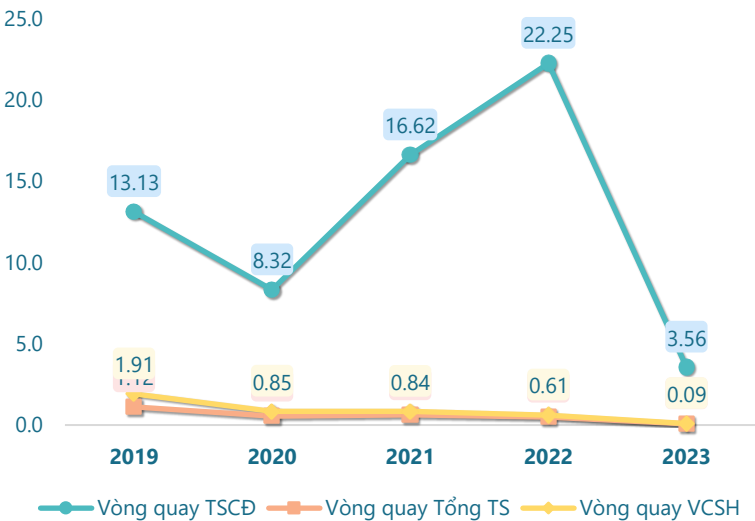
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



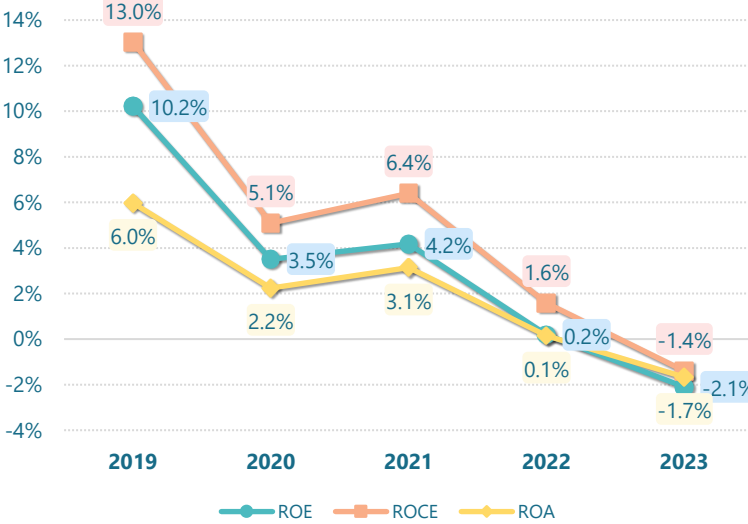
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



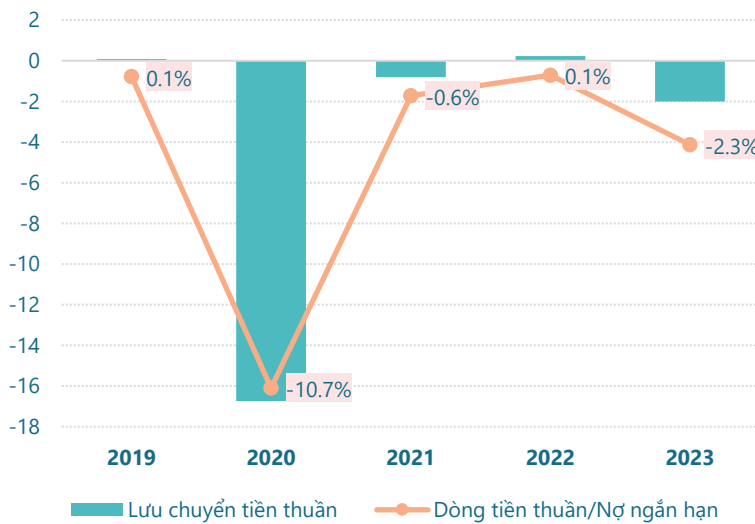
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



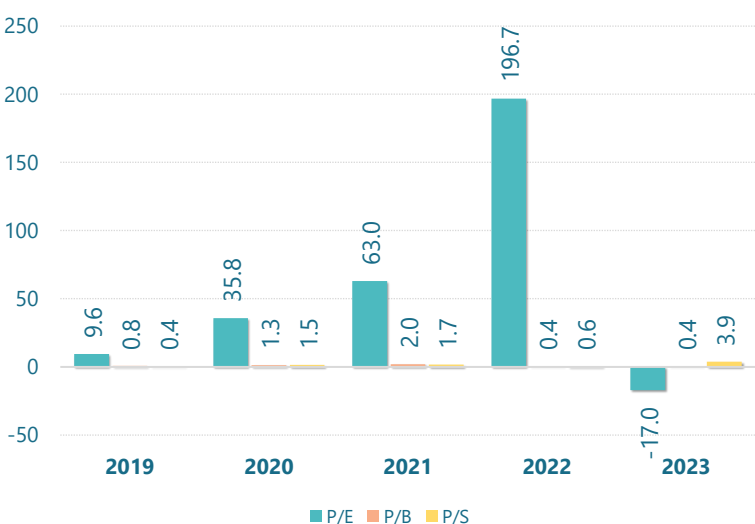
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)